

Số: 113/BC-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Tóm tắt các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã thẩm tra các Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về một số nội dung trên lĩnh vực kinh tế và ngân sách<sup>1</sup> trình Kỳ họp thứ 06 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tóm tắt kết quả thẩm tra như sau:

Các tờ trình và dự thảo Nghị quyết trên lĩnh vực kinh tế ngân sách do UBND tỉnh trình kỳ họp đã đầy đủ hồ sơ, thủ tục, các căn cứ pháp lý liên quan, có tính cần thiết, có ý nghĩa quan trọng tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội và thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; được cơ quan soạn thảo xây dựng đảm bảo quy trình, tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở, các đơn vị có liên quan; các nghị quyết có tính quy phạm pháp luật đã được cơ quan tư pháp thẩm định.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với các Tờ trình và dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình; đồng thời đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận một số nội dung sau:

**I. Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2021**

1. Về tên gọi Nghị quyết, đề nghị sửa thành “*về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2021 sang năm 2022*”.

2. Về danh mục đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công năm 2021; Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

(1). Đối với danh mục các dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn dự phòng ngân sách XD CB tập trung năm 2021 nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau: Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất việc

---

<sup>1</sup> Báo cáo số: 108/BC-HĐND ngày 27/4/2022 Thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2021; 109/BC-HĐND ngày 27/4/2022 Thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; 110/BC-HĐND ngày 27/4/2022 Thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết điều chỉnh một số nội dung Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; 111/BC-HĐND ngày 27/4/2022 Thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2022; 112/BC-HĐND ngày 27/4/2022 Thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công sang năm 2022. Tuy vậy, cần chỉnh sửa nội dung việc áp dụng điểm đ<sup>2</sup> khoản 1 Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP (*Vì dự phòng Ngân sách Nhà nước khác với dự phòng ngân sách XDCB tập trung*).

(2). Đối với nhóm dự án bị ảnh hưởng tiến độ do thiên tai, dịch bệnh, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép: Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy trong năm 2021, diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nhất định đến việc huy động nhân công, trang thiết bị phục vụ thi công; giá cả một số vật tư, vật liệu tăng,...; trong và ngoài tỉnh, áp dụng các chốt kiểm soát dịch nên đơn vị tư vấn ngoài tỉnh và chuyên gia nước ngoài bị chậm trễ trong triển khai các công đoạn dự án,... Vì vậy, Ban Kinh tế - Ngân sách đồng tình với danh mục nhóm dự án này.

(3). Đối 03 dự án: (i) Lập quy hoạch chi tiết các khu tái định cư phục vụ Dự án đường Hàm Nghi kéo dài và dự án bồi thường, GPMB tạo quỹ đất sạch 2 bên đường để đấu giá đất; (ii) Điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng khu đô thị Hàm Nghi kéo dài; được Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí từ nguồn chi thường xuyên (tại mục 20, Phần II, Nghị quyết số 247/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh) và (iii) Dự án Hạ tầng giao thông kết nối trong và ngoài hàng rào Cụm công nghiệp Cổng Khánh 1, thị xã Hồng Lĩnh (Quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh) sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 28/7/2018 của HĐND tỉnh: Đây là các dự án chưa có trong danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2021; Vì vậy, đề nghị HĐND tỉnh xem xét việc quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công sang năm 2022.

(4). Số liệu kế hoạch vốn năm 2021: Bổ sung có mục tiêu cho huyện Kỳ Anh; Cầu Lộc Yên, huyện Hương Khê trình tại Kỳ họp này chưa khớp đúng với kế hoạch vốn theo Nghị quyết số 247/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách Nhà nước năm 2021<sup>3</sup>, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật, bổ sung.

3. Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đến hết ngày 31/01/2022 phần vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý còn 151.034,724 triệu đồng chưa giải

<sup>2</sup> Đây là phần vốn được đề xuất bố trí chuẩn bị đầu tư cho dự án trong năm 2021; Tuy vậy, đến cuối năm 2021 các dự án mới được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSĐP giai đoạn 2021-2025 nên chưa kịp thời gian giao chi tiết và giải ngân.

<sup>3</sup> Theo Nghị quyết số 247/2020/NQ-HĐND ngày 8/12/2020 kế hoạch vốn: Bổ sung có mục tiêu cho huyện Kỳ Anh 22.581 triệu đồng (Dự thảo trình lần này 12.484 triệu đồng); Cầu Lộc Yên, huyện Hương Khê 14.000 triệu đồng (Dự thảo trình lần này 7.695 triệu đồng)

ngân hết, có nhu cầu kéo dài thời gian giải ngân sang kế hoạch năm 2022 của các dự án đủ điều kiện để được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Đối với số vốn đã bố trí năm 2021 cho các dự án, công trình nhưng không đủ điều kiện kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân theo quy định, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương, đơn vị khẩn trương rà soát, đề xuất phương án xử lý; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp gần nhất. Trong các niên độ ngân sách tiếp theo, việc rà soát nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch trong năm giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương phải hoàn thành trước ngày 15/11 của năm kế hoạch để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chuyển, bố trí cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt theo quy định tại khoản 7, Điều 67, Luật Đầu tư công năm 2019.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo thời gian quy định; định kỳ báo cáo HĐND tỉnh. Đối với phần vốn ngân sách cấp huyện, cấp xã quản lý, sau khi được HĐND tỉnh phân cấp, đề nghị HĐND cấp huyện kịp thời quyết định và báo cáo UBND tỉnh.

## **II. Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh**

1. Về hình thức, Ban đề xuất gộp 02 dự thảo Nghị quyết thành 01 Nghị quyết với tiêu đề “*Về việc quyết định chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Chương trình phục hồi kinh tế - xã hội và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh*”.

2. Theo nguyên tắc, tiêu chí quy định tại điểm đ<sup>4</sup> mục 1.2 khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, việc lựa chọn và phân bổ vốn cho các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội ưu tiên thứ nhất là bố trí cho các dự án trong danh mục Kế hoạch đầu tư công

<sup>4</sup> Việc lựa chọn và phân bổ vốn cho các dự án thuộc Chương trình phải bảo đảm giải ngân vốn của Chương trình trong 2 năm 2022 và 2023, và tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí sau đây:

- Ưu tiên phân bổ vốn cho các dự án quan trọng quốc gia, các dự án trong danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đang triển khai thực hiện, có khả năng hoàn thành sớm nhưng chưa được bố trí vốn hoặc chưa được bố trí đủ vốn;
- Trường hợp bố trí vốn cho các dự án nằm ngoài danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: chỉ bố trí cho các dự án quan trọng, cấp thiết, có tác động lan tỏa, có khả năng giải ngân nhanh và hấp thụ ngay vào nền kinh tế, phù hợp với quy hoạch, sử dụng nguồn vốn hiệu quả, bảo đảm khả năng cân đối vốn để hoàn thành dự án trong giai đoạn 2022 - 2025; đối với một số dự án mới có ý nghĩa quan trọng với phát triển kinh tế - xã hội thì ưu tiên hỗ trợ giải phóng mặt bằng;
- Các dự án phải bảo đảm đủ thủ tục đầu tư theo quy định;
- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa giữa các vùng, miền, địa phương, lĩnh vực.

trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đang triển khai thực hiện, có khả năng hoàn thành sớm nhưng chưa được bố trí vốn hoặc chưa được bố trí đủ vốn. Tuy vậy, tất cả dự án này đều không thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

3. Đối với nguồn vốn: Các dự án trình quyết định chủ trương đầu tư lần này đều có sử dụng một phần ngân sách địa phương; Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh cần bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để có kế hoạch bố trí vốn; đối với dự án sử dụng ngân sách cấp huyện cần văn bản cam kết bố trí vốn của cơ quan có thẩm quyền và bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của cấp huyện.

4. Về quy mô, thời gian thực hiện dự án, bố trí vốn tại dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí, đối với các dự án có hạng mục giải phóng mặt bằng cần sớm triển khai để đảm bảo giải ngân nguồn trong 02 năm (2022 và 2023) theo yêu cầu tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.

5. Đối với 03 dự án trình điều chỉnh chủ trương đầu tư: Theo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình điều chỉnh là do phát sinh chi phí giải phóng mặt bằng và tăng giá vật liệu xây dựng. Đề nghị giải trình, làm rõ nguyên nhân dẫn đến phát sinh các chi phí nói trên. Đồng thời, chủ đầu tư cần cập nhật tổng mức đầu tư điều chỉnh theo công bố giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu tại thời điểm gần nhất, tránh trường hợp phải điều chỉnh nhiều lần.

6. Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định hiện hành để có cơ sở thu hồi đất, thực hiện công tác bồi thường, GPMB dự án và thực hiện đánh giá tác động môi trường (đối với những dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường).

7. Đây mới chỉ là bước sơ bộ dự kiến, đề nghị UBND tỉnh trong quá trình quyết định đầu tư dự án, chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với chủ đầu tư rà soát quy mô đầu tư, phương án thiết kế phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả; đặc biệt lưu ý công tác điều tra khí tượng, thủy văn, địa chất để bố trí hệ thống cầu/cống/rãnh... đảm bảo khả năng tiêu thoát nước phía thượng lưu và hạ lưu tuyến đường trong mùa mưa lũ, xử lý triệt để nền đất yếu (nếu có) để đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành, sử dụng.

8. Đối với các dự án cụ thể, Ban Kinh tế - Ngân sách đã phối hợp với sở Kế hoạch - Đầu tư và cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương khảo sát 8/28 công trình, dự án<sup>5</sup>. Qua khảo sát, Ban đề nghị quan tâm một số nội dung sau:

*8.1. Đường từ Quốc lộ 12C đi Khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh*

Về quy mô, tổng mức đầu tư: Báo cáo đề xuất dự kiến tổng mức đầu tư dự án 868,826 tỷ đồng, trong đó đã khái toán kinh phí các hạng mục khá chi tiết. Tuy vậy, tham khảo đối chiếu các dự án tương tự tại khu vực liên quan đến giải pháp xử lý nền đất yếu tương đối lớn (dự kiến kinh phí thực hiện hạng mục xử lý đất yếu toàn tuyến chiếm tỷ trọng lớn với hơn 188,6 tỷ đồng/tổng kinh phí xây lắp dự kiến hơn 508 tỷ đồng); bên cạnh đó hạng mục công trình thoát nước dọc và thoát nước ngang đường đề nghị tính toán kỹ trong giai đoạn lập thiết kế dự án, đảm bảo thoát nước khu vực và phù hợp Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp trung tâm lô CN4, CN5 đã được phê duyệt, trên cơ sở đó tính toán kinh phí hạng mục công trình thoát nước phù hợp (dự kiến kinh phí công trình thoát nước dọc và thoát nước ngang với hơn 115 tỷ đồng/tổng kinh phí xây lắp dự kiến hơn 508 tỷ đồng).

Phân ngân sách tỉnh cân đối cho dự án (khoảng 168,826 tỷ đồng) được xác định từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn XDCB tập trung (nếu có) và các nguồn vốn hợp pháp khác. Tuy vậy, chưa có trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

Dự án cũng chưa có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện (Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

*8.2. Dự án Kè bảo vệ bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ*

Về quy mô, tổng mức đầu tư: Dự án này nhằm bảo vệ bờ hữu sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ; qua khảo sát Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy đoạn kè bên tả đã được đầu tư nhưng hiện tại đang có dấu hiệu sụt, trôi chân khay. Vì vậy, việc đầu tư bờ hữu cũng cần đánh giá kỹ và có biện pháp để bảo vệ kè bờ tả. Trên tuyến kè có một số trạm bơm (cá biệt có trạm bơm mới được xây dựng nhưng không sử dụng được) cần có phương án khôi phục, xử lý nhằm đảm bảo hiệu quả công trình.

Hiện tại, kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW và vốn NSDP đã được cấp có thẩm quyền thông qua chưa có danh mục dự án này. Do đó, đồng

---

<sup>5</sup> Đường từ Quốc lộ 12C đi khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh; Kè bảo vệ bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ; Đầu tư nâng cấp BVĐK huyện Đức Thọ; Đầu tư nâng cấp Trung tâm y tế huyện Can Lộc; Đầu tư nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn; Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà; Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà; Trạm y tế xã Mỹ Lộc.

thời với việc quyết định chủ trương đầu tư cần trình cấp có thẩm quyền bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn để có cơ sở bố trí vốn.

*8.3. Các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở y tế tuyến huyện: Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ; Trung tâm y tế huyện Can Lộc; Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn; Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà*

Các dự án phù hợp với quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tuy vậy một số phương án quy hoạch đã cũ cần phải được rà soát để đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công tác khám chữa bệnh, đảm bảo hiệu quả đầu tư. Đối với nguồn vốn (24 tỷ đồng) phân ngân sách địa phương đảm bảo hiện chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, vì vậy cần xác định rõ để có lộ trình bố trí phù hợp.

- Đối với Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà: Đây là dự án cải tạo, sửa chữa; giao cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư phối hợp với đơn vị hưởng lợi căn cứ vào nguồn vốn được phân bổ lựa chọn những hạng mục cấp bách để ưu tiên đầu tư trước;

- Đối với Trung tâm y tế huyện Can Lộc: Dự án thực hiện trong phạm vi quy hoạch tổng mặt bằng mở rộng đã được UBND tỉnh phê duyệt. Đề nghị UBND huyện Can Lộc khẩn trương thực hiện GPMB bàn giao cho đơn vị quản lý sử dụng;

- Đối với Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn: Sau khi được đầu tư nhiều hạng mục sẽ được phá dỡ. Vì vậy, trong các bước tiếp theo của dự án cần tính toán cụ thể để tránh lãng phí nguồn lực và ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh.

*8.4. Các dự án cơ sở y tế tuyến xã:* Đây là các công trình dự án có mức vốn đầu tư nhỏ, đề nghị cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư cần phối hợp với các đơn vị hưởng lợi để đưa ra các giải pháp đầu tư phù hợp, cải tạo, tận dụng tối đa các cơ sở hiện có phù hợp với công năng sử dụng. Ủy ban nhân dân tỉnh soát xét, lựa chọn, đề xuất các dự án cơ sở y tế tuyến xã nhằm đảm bảo hiệu quả nguồn vốn và tránh trùng lặp với nguồn đầu tư từ các chương trình khác. Đối với nguồn vốn ngân sách cấp huyện (10,5 tỷ đồng) cần có văn bản cam kết bố trí vốn của HĐND cấp huyện và bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 của cấp huyện.

### **III. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết điều chỉnh một số nội dung Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

1. Về căn cứ pháp lý tại dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ

tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia giai đoạn 2021-2025.

2. Một số chỉ tiêu sử dụng đất sau khi điều chỉnh vẫn có sự chênh lệch so với chỉ tiêu được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, vì vậy cần có soát xét để tránh trường hợp phải điều chỉnh nhiều lần.

3. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các hồ sơ thủ tục trình Thủ tướng Chính Phủ ban hành Quyết định phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh để sớm triển khai các hoạt động nhằm thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời tập trung rà soát, hoàn thành việc lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025 cấp tỉnh, lập và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 bảo đảm tuân thủ chỉ tiêu sử dụng đất, đồng bộ, thống nhất với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia.

#### **IV. Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2022**

Đối với nội dung này, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Vẫn còn một số công trình, dự án thiếu căn cứ pháp lý<sup>6</sup>, không ghi đầy đủ thông tin nội dung văn bản<sup>7</sup>, một số dự án phải điều chỉnh, bổ sung diện tích<sup>8</sup>... Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

1. Bổ sung vào Phụ lục nghị quyết đối với các dự án còn thiếu thông tin; rà soát, không đưa vào danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với những dự án chưa thực sự cấp bách và chưa có đủ hồ sơ căn cứ pháp lý theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai 2013<sup>9</sup>.

2. Kiểm tra tính chính xác về diện tích cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất của các công trình, dự án, tránh trường hợp sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết phải điều chỉnh, bổ sung.

#### **V. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

<sup>6</sup> Dự án: Bến xe huyện Đức Thọ, Mở rộng Miếu Mây, xã Lưu Vĩnh Sơn ....

<sup>7</sup> Dự án: Mở rộng Công ty Tuấn Anh tại xã Thạch Đài, Cụm Dự trữ Nhà nước - Kho dự trữ Đức Lâm, Hạ tầng dân cư thôn Đồng Phú, xã Kỳ Đồng...

<sup>8</sup> Dự án Bổ sung hạng mục Hệ thống làm mát, trạm bơm, cầu cảng Vũng Áng II...

<sup>9</sup> Hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, gồm có: Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này; Hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này (Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công mà tại thời điểm gửi hồ sơ văn bản đó còn hiệu lực thực hiện, trừ trường hợp không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc không phải thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công).

Ban thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 9,69 ha để thực hiện 03 công trình, dự án trên địa bàn các huyện: Vũ Quang, Hương Sơn và Thạch Hà như đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

1. Rà soát diện tích rừng đoạn Km37+00 - Km54+468 và Km67+00 - Km85+300 của Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8A, huyện Hương Sơn; hoàn thiện hồ sơ thủ tục trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện dự án.

2. Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và Chủ đầu tư triển khai thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng quy định tại Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Trên đây là báo cáo tóm tắt các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 6;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.HĐ<sub>5</sub>.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Thúy Nga**